

PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin ngoài những tác động tích cực đến đời sống xã hội nó cũng gây ra không ít tác động tiêu cực như: tạo một hình tượng hư ảo trên mạng xã hội, nghiện game, phát tán những thông tin thất thiệt,... Học sinh phổ thông là những đối tượng dễ bị tác động tiêu cực nhất bởi lẽ các em đang ở độ tuổi có sự thay đổi mạnh mẽ về tâm sinh lý, muốn khẳng định bản thân hay nổi loạn để gây sự chú ý.

Bên cạnh đó, với những áp lực trong cuộc sống đối với các em như: gia đình đổ vỡ, thường xuyên bị bố mẹ la mắng hay sự kỳ vọng quá lớn từ gia đình, thầy cô khiến các em bị áp lực, căng thẳng. Khi tình trạng này kéo dài, khiến các em dễ rơi vào tình trạng trầm cảm hoặc rối loạn cảm xúc.

Theo báo Tuoitre.vn đưa tin ngày 12/4/2018 “Đầu tháng 1 - 2018, một nữ sinh 12 tuổi tại Hà Tĩnh tự tử ngay tại lớp học. Trước khi ra đi, em để lại hai bức thư tuyệt mệnh, một bằng tiếng Anh, một bằng tiếng Việt. Một nam sinh lớp 10 vừa cười vừa khóc nhảy từ tầng 4 xuống sân một trường THPT nội trú tại Thành phố Hồ Chí Minh nam sinh này cũng để lại thư tuyệt mệnh kể rằng cậu quá áp lực vì học tập”. Như vậy, có không ít học sinh vì áp lực học tập đã bị trầm cảm dẫn đến các em chọn cách tìm cái chết để giải thoát cho bản thân.

Chỉ 0,29 giây với khoảng 400.000 kết quả khi gõ tìm kiếm cụm từ “bạo lực học đường” khiến ta thật bất ngờ. Những hình ảnh học sinh nam - nữ giải quyết vấn đề bằng nắm đấm chứng tỏ mình là các đàn anh, đàn chị khiến dư luận không khỏi phẫn nộ. Đây là những hành vi lệch lạc do các em không kiềm chế được cảm xúc, thiếu kĩ năng giải quyết vấn đề.

Tóm lại, có thể thấy học sinh có những biểu hiện hay hành vi sai lệch là do các em đang gặp khó khăn về tâm lí. Nếu được tư vấn kịp thời sẽ giúp các em có thể tự giải tỏa căng thẳng, có những hành vi đúng đắn hơn. Giáo viên chủ nhiệm chính là người mẹ thứ hai, là một nhà tư vấn, là một người làm công tác xã hội giúp các em vượt qua những khó khăn, trở ngại ấy một cách khoa học. Để làm được điều này giáo viên chủ nhiệm cần trang bị cho mình những kĩ năng và kiến thức về tâm - sinh của

học sinh, những nguyên tắc và các bước tư vấn học đường, những phương pháp và hình thức thu hút sự tham gia học sinh và cộng đồng.

Công tác tư vấn học đường hiện nay đang rất được chú trọng. Tại đơn vị tôi đang công tác đã thành lập Tổ tư vấn học đường đang hoạt động và đã mang lại hiệu quả thiết thực. Tôi nhận thấy, giáo viên chủ nhiệm là người gần gũi với học sinh hằng ngày, đóng vai trò then chốt trong việc mang lại thành công của việc tư vấn học đường. Chính vì vậy, tôi mạnh dạn nghiên cứu đề tài “Giáo viên chủ nhiệm với công tác tư vấn học đường tại trường Tiểu học”. Qua việc nghiên cứu để tìm tòi ra các biện pháp mang lại hiệu quả cho việc giáo dục học sinh một cách toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

PHẦN II. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

1. Cơ sở lý luận của vấn đề

1.1 Khái niệm

“Tư vấn học đường” là hoạt động của những người có chuyên môn nhằm trợ giúp học sinh, cha mẹ học sinh và nhà trường (dưới các hình thức cố vấn, chỉ dẫn, tham vấn,...), để giải quyết những khó khăn của học sinh liên quan đến học đường như: Về tâm - sinh lí, định hướng nghề nghiệp, về học tập, về định hướng giá trị sống và kĩ năng sống, về pháp luật,...

“Tham vấn học đường” là là một quá trình trợ giúp tâm lý, trong đó nhà tham vấn sử dụng kiến thức, kỹ năng chuyên môn và thái độ nghề nghiệp để thiết lập mối quan hệ tương tác tích cực với học sinh nhằm giúp các em nhận thức được hoàn cảnh vấn đề để thay đổi cảm xúc, suy nghĩ và hành vi và tìm kiếm giải pháp cho vấn đề của mình.

1.2 Vai trò của tư vấn học đường

1.2.1 Hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn về tâm lí

Giáo viên cần giúp học sinh vượt qua 2 áp lực chính đang phải đối mặt là:

Một là, do bố mẹ và nhà trường thường xuyên thúc ép quá sức hoặc quá sớm. Nạn “ép học” đã trở nên phổ biến. Sau khi tan học ở trường, trẻ tiếp tục phải học thêm về anh văn, hội họa, tin học,... không còn nhiều thời gian để vui chơi, giải trí.

Hai là, những trò chơi đường phố hay các game trên điện thoại hấp dẫn khiến trẻ bị kích thích. Từ đó tâm lí trẻ bị ảnh hưởng không nhỏ, gây nên các hành vi tiêu cực.

1.2.2 Hỗ trợ học sinh giải quyết những yếu tố nảy sinh trong quá trình học tập

Khi vừa chuyển đổi hoạt động chủ đạo từ vui chơi là chính ở trường mầm non sang hoạt động học tập ở trường tiểu học, quá trình này đòi hỏi các em có tính tích cực và tự giác cao hơn. Do tính chất phức tạp của hoạt động học tập cũng như yêu cầu ngày càng cao của gia đình và xã hội, nhiều học sinh rơi vào trạng thái căng thẳng, áp lực gây ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả học tập và cuộc sống.

Giáo viên cần quan tâm đến nhu cầu tâm lí của học sinh, những tâm tư nguyện vọng của các em thay vì trách phạt, kỉ luật khi các em không hoàn thành nhiệm vụ học tập.

1.3 Nội dung tư vấn học đường

Tư vấn học đường cho học sinh gặp khó khăn trong học tập

Tham vấn học đường cho những học sinh có vấn đề về cảm xúc và hành vi

2. Cơ sở thực tiễn

2.1 Đối tượng, phạm vi nghiên cứu đề tài

Nhi đồng lớp 1, 2, 3 và đội viên lớp 4, 5 Liên đội tiểu học Minh Tân năm học 2018 - 2019. Số lượng: 830/415 nữ.

Học sinh lớp 5/3 trường tiểu học Minh Tân năm học 2019 – 2020. Số lượng: 33/17 nữ.

2.2 Mục tiêu tư vấn học đường

Một là, tham vấn học đường tạo động lực cho sự phát triển ở học sinh tiểu học và các thành viên khác trong trường học. Các hoạt động tham vấn học đường định hướng cho học sinh tìm được mục đích và sự hứng thú trong học tập, học sinh tự vượt qua những khó khăn trong học tập.

Hai là, tham vấn học đường phòng ngừa các tình huống đẩy học sinh – giáo viên để bất lực hoặc cản trở quá trình phát triển của học sinh. VD: ngăn chặn học sinh thích chơi game điện tử hơn là đọc sách hay phòng ngừa bạo lực học đường.

Ba là, tham vấn học đường khắc phục những vấn đề hiện có cản trở quá trình phát triển của học sinh. Hoạt động tham vấn học đường can thiệp vấn đề bạo lực học đường, học sinh chán học, vi phạm kỉ luật, ...

2.3 Phương pháp nghiên cứu

- Đọc các tài liệu về tâm sinh lý lứa tuổi tiểu học và tài liệu có liên quan tới công tác tư vấn cho học sinh.
- Phương pháp phân tích, tổng hợp.
- Phương pháp điều tra, phỏng vấn, hỏi - đáp.
- Phương pháp quan sát thực tế.

2.4 Thuận lợi, khó khăn khi nghiên cứu đề tài

2.4.1 Thuận lợi

Luôn nhận được sự quan tâm sâu sát của Phòng GD - ĐT Dầu Tiếng, của lãnh đạo địa phương, sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể; đặc biệt là sự quản lý có hiệu quả của ban giám hiệu nhà trường vì sự nghiệp trồng người.

Đội ngũ giáo viên luôn tận tâm, tận tình với công việc, không ngừng học tập nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn và hỗ trợ nhau trong công tác. Phụ huynh quan tâm đến việc học tập của con em, các em học sinh ngoan, chăm chỉ học tập, tích cực tham gia vào các hoạt động, phong trào của nhà trường.

Môi trường học tập thân thiện, trường học xanh - sạch - đẹp, được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại như máy chiếu, bảng tương tác thông minh, có phòng học Tin học.

Phòng GD - ĐT Dầu Tiếng, chuyên môn nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động chuyên đề nhằm chia sẻ những kinh nghiệm, giúp giáo viên vững về năng lực giỏi về chuyên môn.

2.4.2 Khó khăn

Một bộ phận phụ huynh vẫn chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em, thiếu sự phối kết hợp với nhà trường.

Địa bàn xã rộng, dân cư thưa thớt nên việc tập trung học sinh còn gặp một số khó khăn; phần lớn phụ huynh là nông dân, công nhân cao su các em phải ở nhà phụ giúp gia đình làm công việc ảnh hưởng đến việc học tập.

Nhận thức của học sinh còn hạn chế, chưa nhận thấy hậu quả từ những hành vi sai trái; các em dễ bị cám dỗ trước những chiêu trò của kẻ xấu. Hôn nhân gia đình không bền vững, nhiều em phải sống xa và thiếu thốn tình cảm của bố mẹ, các em cảm thấy mặc cảm, xấu hổ về gia đình dẫn tới xa lánh, không hòa đồng cùng bạn bè.

PHẦN III: CÁC BIỆN PHÁP GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cần nắm rõ đặc điểm tâm lí của học sinh tiểu học

Để hoạt động tư vấn học đường cho học sinh đạt kết quả cao nhất đòi hỏi người làm công tác tư vấn cần xác định, nắm rõ về đối tượng cần được tư vấn. Qua đó đưa ra nội dung, phương pháp và hình thức tối ưu nhất phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau.

Sau quá trình tìm hiểu, tôi nhận thấy được học sinh tiểu học nói chung và học sinh lớp tôi chủ nhiệm có một số đặc điểm như sau:

a. Đa cảm, dễ xúc động

Các em hết sức hồn nhiên, trong sáng. Các em luôn tự hào về những năng lực sở trường, mong muốn được người khác công nhận. Các em rất vui khi được thưởng bằng vật chất hơn là những lời khen. Khi nhận xét học sinh, giáo viên cần tránh phê bình hay quát tháo.

Các em có một tình yêu to lớn dành cho gia đình mình. Trong trường hợp nếu gia đình đổ vỡ các em sẽ dễ mặc cảm và rất dễ xúc động. Các em dễ bị tổn thương trước những hành động thô bạo hoặc những lời trách móc. Những hình ảnh bạo lực, những lời nói xúc phạm có thể gây ám ảnh cho các em một thời gian dài.

b. Hiếu động

Về mặt tâm - vận động: Các em thích khám phá thế giới xung quanh bằng nhiều cách khác nhau. Các em chơi hang say hết mình, luôn muốn giành chiến thắng để khẳng định bản thân mình.

Về sinh hoạt học tập: Các em dễ hào hứng cuốn theo các ý tưởng, các kiến thức lí thú mới lạ và không ngừng đặt ra các câu hỏi “Tại sao?”, “Làm thế nào?”

c. Nhiều ước mơ

Trí tưởng tượng của các em rất phong phú. Các em dễ tin vào những yếu tố huyền bí, những truyện thần thoại dân gian. Khi tiếp xúc với người lớn có nhân cách chuẩn mực, các em nhanh chóng hình thành ước mơ “Em sẽ trở thành một chú công an” hay “Em sẽ trở thành một phi hành gia”,... và những ước mơ này sẽ là động lực để các em phấn đấu rèn luyện.

d. Tin tưởng ở người lớn, đặc biệt là thầy cô giáo

Nếu các em nhận được sự quan tâm, che chở, cảm thông từ người lớn các em sẽ quân quýt, tin tưởng tuyệt đối và xem người ấy là thần tượng. Ở lứa tuổi tiểu học, thầy cô giáo sẽ là thần tượng của các em bởi lẽ thầy cô biết mọi thứ, giải đáp được mọi thắc mắc của các em, chữ viết đẹp, giọng nói dịu dàng,...

e. Dễ được cảm hóa

Những học sinh chưa ngoan, cá biệt có vẻ ngoài ngỗ ngược, lạnh lùng nhưng thực chất lại là những đứa trẻ rất yếu đuối, dễ bị xúc động. Nếu giáo viên gần gũi, tạo được lòng tin với các em thì việc cảm hóa, thay đổi suy nghĩ và hành động của các em không còn là việc khó khăn.

Khi giao một công việc với những lời căn dặn cụ thể và chi tiết, các em sẽ cố gắng thực hiện cho bằng được và vượt hơn sự mong đợi của người lớn. Các em sẽ cảm thấy hãnh diện khi thành công. Vì vậy, giáo viên chủ nhiệm cần phân công hợp lí, vừa sức công việc cho tất cả học sinh để các em có cơ hội khẳng định bản thân.

Tóm lại, với tất cả các đặc điểm tâm sinh lý trẻ em lứa tuổi tiểu học: nhận thức qua trực quan, tư duy hình ảnh, hiếu động, thích bắt chước người xung quanh, muốn được khen ngợi, dễ vui và dễ giận hờn, một số em đã có dấu hiệu dậy thì,... Người làm công tác tư vấn phải vào vị trí, vai trò vừa là tư vấn vừa là người cha, người mẹ và vừa làm người bạn để lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng của các em định hướng giúp các em giải quyết những khó khăn theo hướng tích cực.

2. Cần nắm rõ đặc điểm sự phát triển trí tuệ của học sinh tiểu học

Các em gắn liền với hoạt động học tập ở trường. Nhiệm vụ học tập đặt ra cho trẻ là phải đạt được mục đích định trước dưới sự tổ chức, hướng dẫn của thầy

cô giáo. Dễ dàng nhận thấy, nhận thức của học sinh tiểu học được chia 2 loại cụ thể như sau:

Một là, nhận thức cảm tính. Tri giác của các em mang tính đại thể, ít đi vào chi tiết và không ổn định. Ở buổi học đầu tiên tri giác thường gắn liền với hành động trực quan. Trẻ thích quan sát các hiện tượng có màu sắc sặc sỡ, hấp dẫn. Chính vì vậy, chúng ta cần thu hút trẻ bằng các hoạt động mới, mang tính màu sắc, khác lạ so với bình thường khi đó sẽ kích thích được trẻ tri giác tích cực và chính xác.

Hai là, nhận thức lí tính. Tư duy được chuyển dần từ trực quan sang trừu tượng. Khả năng khái quát hóa dần phát triển. Tuy nhiên hoạt động phân tích, tổng hợp còn hạn chế. Trí tưởng tượng phát triển phong phú hơn so với lứa tuổi mầm non nhờ bộ não phát triển và vốn kinh nghiệm ngày một nhiều.

Như vậy, có thể khẳng định học sinh tiểu học rất dễ thích nghi, tiếp nhận cái mới và luôn hướng tới tương lai. Mỗi em tiềm tàng khả năng phát triển về trí tuệ, lao động, rèn luyện và hoạt động xã hội ở một trình độ nhất định. Để tập trung cao độ, ghi nhớ có chủ định các em luôn cần sự giúp đỡ của thầy cô, gia đình và bạn bè, mọi người xung quanh. Người thầy phải biến những kiến thức khô khan thành những hình ảnh có cảm xúc, đặt ra những câu hỏi gợi mở, thu hút các em vào các hoạt động nhóm, hoạt động tập thể để các em có cơ hội phát triển nhân cách toàn diện.

3. Cần nắm rõ các bước và nguyên tắc trong tư vấn học đường

3.1 Nguyên tắc

Giáo viên cần nắm vững các nguyên tắc sau để quá trình tư vấn đạt hiệu quả cao nhất:

Một là, tin tưởng vào học sinh. Đảm bảo mối quan hệ tin tưởng giữa giáo viên - học sinh.

Hai là, tôn trọng tính bảo mật và thông tin riêng tư do học sinh cung cấp.

Ba là, thái độ không phán xét với học sinh.

Bốn là, những trợ giúp cần phù hợp với nhu cầu của học sinh, đảm bảo tính tiết kiệm và hiệu quả từ nhiều khía cạnh (Thời gian, tiền của,...).

Năm là, thu hút sự tham gia của học sinh, gia đình, cộng đồng.

Sáu là, học sinh là người tự quyết định những giải pháp.

3.2 Các bước thực hiện

Giáo viên cần đảm bảo thực hiện tiến trình tham vấn học đường cho học sinh gồm đủ 9 bước như sau:

Bước 1: Thiết lập mối quan hệ

Bước 2: Tiếp nhận yêu cầu và lắng nghe lời phàn nàn của học sinh

Bước 3: Giới thiệu học sinh về công việc tham vấn

Bước 4: Lắng nghe, nhận diện vấn đề của học sinh

Bước 5: Xác định mong đợi của học sinh và khả năng ứng phó, đương đầu với vấn đề của học sinh

Bước 6: Thảo luận về các giải pháp

Bước 7: Lựa chọn giải pháp

Bước 8: Khích lệ thực hiện các giải pháp

Bước 9: Chia tay và hẹn gặp buổi tiếp theo

4. Giáo viên cần bồi dưỡng các kỹ năng tư vấn học đường cơ bản

4.1 Kỹ năng lắng nghe tích cực

Lắng nghe là một kỹ năng giao tiếp cơ bản, quan trọng trong cuộc sống. Quá trình tham vấn phải thấy hiểu những cảm xúc, suy nghĩ của học sinh để làm được điều này ta cần phải lắng nghe. Ta cần phân biệt rõ được khái niệm nghe và lắng nghe.

Nghe là gì? Nghe là một chức năng tự động có tính chất vật lí. Ta có thể nghe tất cả những âm thanh đang diễn ra xung quanh nhưng không cần tập trung, tư duy.

Lắng nghe là gì? Lắng nghe là nghe một số âm thanh không cần thiết đòi hỏi sự tập trung tổng hợp; nó là sự tìm hiểu về nghĩa tích cực.

Trong tham vấn học đường giáo viên cần lắng nghe nhiều hơn nói; nói lại các câu của học sinh thể hiện sự nghi vấn hơn là đặt câu hỏi; thừa nhận những cảm xúc tức thời của học sinh vui - cười, buồn - khóc,... Lắng nghe thể hiện được sự

tôn trọng của giáo viên đối với học sinh, giúp cải thiện mối quan hệ, học sinh dễ cởi mở hơn.

4.2 Kỹ năng hỏi

Hỏi là kỹ năng cơ bản, có ý nghĩa quan trọng trong tham vấn học đường. Mục đích chính của việc hỏi là nhằm khám phá những thông tin về vấn đề của học sinh như: nhận thức, suy nghĩ, hoàn cảnh gia đình, các mối quan hệ xã hội,... Hỏi để làm rõ mọi khía cạnh, để khơi dậy, để phân tích và suy xét giải quyết vấn đề.

Giáo viên khi tham vấn học đường cần chú ý cách đặt câu hỏi đúng nội dung với thái độ phù hợp, nhẹ nhàng. Cần hỏi về cả xúc, suy nghĩ, hành vi của học sinh. Hỏi những thông tin liên quan về hiện tại chứ không chỉ quá khứ. Hỏi về những nhu cầu, mong muốn của các em.

Khi hỏi tránh những câu hỏi bắt đầu bằng từ “Tại sao”, “Vì sao”. Tránh hỏi dồn dập nhiều câu hỏi cùng một lúc. Khi hỏi cần chú ý quan sát những biểu hiện, thái độ của học sinh để điều chỉnh câu hỏi đúng hay mở một cách phù hợp.

Thái độ của giáo viên khi hỏi và nhận thông tin phản hồi: Lắng nghe, tôn trọng, không phê phán, dành thời gian để học sinh suy nghĩ; Không hối thúc, vội vàng; Có hành vi khích lệ, động viên, khen ngợi kịp lúc.

4.3 Kỹ năng phản hồi

Những phản hồi của giáo viên là rất cần thiết, nó mang lại nhiều lợi ích như: giúp học sinh trải nghiệm cảm xúc, sáng tỏ được những suy nghĩ băn khoăn, tạo niềm tin để học sinh cởi mở chia sẻ thông tin, ...

Chính vì vậy, khi học sinh đưa ra những quyết định hay hành động thể hiện sự nỗ lực, cố gắng thì việc cho lời khen là rất cần thiết để học sinh thêm phấn đấu. Giáo viên có thể nói những lời khen, khích lệ như: “Rất tốt”, “Đúng rồi”, “Em thật tuyệt”, “Giỏi lắm”,...

Giáo viên cần đưa ra những nhận định về hành vi của học sinh. Cần giúp học sinh thẳng thắn nhìn nhận vấn đề: “Rõ ràng em đã làm đúng”, “Có lẽ nếu em không đánh bạn sẽ tốt hơn”, “Em chắc chắn có thể làm tốt điều này”...

Giáo viên cần khích lệ học sinh giải quyết vấn đề theo hướng tích cực. Gọi mở để học sinh phân tích và nhận thấy những hậu quả do cảm xúc tiêu cực mang

lại. Có thể động viên khích lệ bằng lời nói như: “Việc làm của em hay đấy”, “Đây là một ý nghĩ tuyệt vời”, “Điều này thật khó làm, em đã làm nó như thế nào?”...

Giáo viên cần giữ được cân bằng khi học sinh phóng đại quá mức về cảm xúc và hành vi của mình so với hoàn cảnh thực tại.

4.4 Kỹ năng thấu cảm

Để đạt được sự thấu cảm giáo viên cần có những kỹ năng như lắng nghe tích cực, chú ý, phản hồi thông tin,... Thấu cảm thường biểu hiện như sau: Quan tâm thực sự đến nhu cầu, mong muốn của học sinh; Lắng nghe, tôn trọng mọi cảm xúc, suy nghĩ của học sinh, chấp nhận và không phán xét; Đặt mình vào hoàn cảnh của học sinh để nhìn nhận, đánh giá; Đảm bảo sự khách quan trong quá trình nhận định; phản hồi bằng thái độ và hành vi phù hợp.

4.5 Kỹ năng dẫn dắt, giải quyết vấn đề

Giáo viên cùng học sinh phân tích vấn đề, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng, đặt ra mục tiêu và tìm ra các giải pháp. Giáo viên cần dẫn dắt và gợi mở để học sinh tự nhận ra điểm mạnh và yếu của bản thân. Từ đó, giúp học sinh cân nhắc và đưa ra những lựa chọn giải pháp tối ưu. Một số câu hỏi định hướng giải pháp mà giáo viên có thể sử dụng như: “Em có biện pháp gì cho vấn đề mình đang gặp phải”, “Ai có thể hỗ trợ em giải quyết những khó khăn hiện tại”, “Em cần được giúp điều gì”, “Trong trường hợp này, bạn A giải quyết thế này (...), em suy nghĩ gì về cách làm của bạn”, ...

5. Cân nhắc lựa chọn hình thức tư vấn phù hợp

Tùy thuộc vào những khó khăn, vấn đề mà học sinh đang gặp phải để giáo viên chọn hình thức phù hợp như tham vấn cá nhân hay tham vấn nhóm.

Tham vấn cá nhân giúp học sinh thấu hiểu và phát huy tiềm năng của bản thân vào việc giải quyết vấn đề mà mình mắc phải.

Tham vấn nhóm là quá trình tham vấn tâm lý trong đó cá nhân chia sẻ những suy nghĩ, cảm xúc, hành vi của mình với các thành viên khác, từ đó hiểu rõ vấn đề của mình, của người khác và đưa ra cách giải quyết. Tham vấn nhóm được sử dụng trong trường hợp học sinh gặp khó khăn trong giao tiếp, nhút nhát, những học sinh là nạn nhân của vấn đề bạo lực học đường. Qua việc tham vấn học đường giúp học sinh tìm thấy người cùng cảnh ngộ, đồng cảm với nhau; học sinh tiếp cận và giải

quyết vấn đề dưới nhiều góc cạnh khác nhau; học sinh có sự tương tác, học hỏi lẫn nhau, ...

6. Cần xây dựng được môi trường học tập, rèn luyện xanh - sạch - đẹp và an toàn

Xây dựng môi trường học tập, rèn luyện xanh - sạch - đẹp và an toàn có vai trò then chốt góp phần vào thành công của hoạt động tư vấn học đường. Yếu tố môi trường xung quanh tác động đến cảm xúc của học sinh biểu hiện cụ thể như sau:

Nếu ở trường các em có các giác an toàn, được bảo vệ (không bị bạn bắt nạt, thầy cô không la mắng) thì sẽ tập trung học tập, không bị phân tán suy nghĩ và ngược lại.

Nếu khuôn viên trường rộng rãi, thoáng mát có nhiều cây xanh tạo được cảm giác thoải mái, các em có nơi để vui chơi và tham gia các hoạt động trải nghiệm thì các em sẽ yêu thích đến trường.

Nếu mối quan hệ của giáo viên - giáo viên, giáo viên - học sinh, học sinh - học sinh gần gũi, thân thiện các em sẽ có được cảm giác trường học như gia đình, là nơi che chở - chia sẻ khó khăn cũng như vui buồn.

Muốn được như vậy, giáo viên cần là người đề xuất nhà trường kịp thời tu sửa cơ sở vật chất; phối hợp cùng liên đội thường xuyên tổ chức cho học sinh lao động tổng vệ sinh trường lớp, trồng và chăm sóc cây xanh ở trong lớp và ngoài khuôn viên trường. Giáo viên cần gương mẫu thực hiện công tác giữ vệ sinh chung, giáo dục học sinh biết yêu quý cái đẹp, biết giữ gìn tài sản chung của nhà trường, quý trọng thành quả lao động của mình và người khác.



(Hình ảnh học sinh tham gia lao động sân trường trái buổi)

7. Cần phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong và ngoài nhà trường

7.1 Tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh

Thông qua các hoạt động ngoại khóa do Liên đội tổ chức giúp các em giảm bớt căng thẳng, mệt mỏi. Các em được giao lưu, học hỏi những điều hay trong cuộc sống. Các em được thể hiện các năng lực, sở trường của mình thông qua các hội thi như: Múa hát, kể chuyện, rèn chữ, cắm hoa, sáng tác thơ văn,...

Hoạt động rèn luyện của Đội không gây ra áp lực, căng thẳng. Giáo viên Tổng phụ trách Đội được các em xem như người anh, người chị hay người bạn nên dễ chia sẻ những vui buồn trong cuộc sống bởi lẽ Giáo viên Tổng phụ trách Đội có uy nghiêm của người thầy, sự tận tâm của người mẹ, sự dịu dàng của người chị và đôi khi có sự nổi loạn như những người bạn cùng trang lứa. Chính vì điều này, trong những trường hợp khó khăn học sinh đang mắc phải phức tạp, giáo viên chủ nhiệm lớp gặp khó khăn trong việc trao đổi thông tin thì giải pháp tối ưu nhất là kết hợp cùng Giáo viên Tổng phụ trách Đội.



(Học sinh tham gia hội thi bóng đá mini cấp trường)



(Học sinh tham gia hội hoạt động Trải nghiệm sáng tạo “Một ngày làm nông dân”)

7.2 Có sự phối hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn

Cần thường xuyên trao đổi với giáo viên bộ môn để biết về tình hình học tập, những biểu hiện bất thường của học sinh. Phối hợp bồi dưỡng những học sinh

có năng khiếu như múa hát, bóng đá, điền kinh, tin học,... Bên cạnh đó xây dựng kế hoạch phù đạo học sinh chậm tiến bộ nhằm giúp các em hoàn thành nhiệm vụ học tập, tránh những áp lực.

Trong quá trình bồi dưỡng, phù đạo cần thường xuyên đánh giá để điều chỉnh phương pháp, nội dung sao cho hợp lí.

7.3 Hội phụ huynh học sinh

Trao đổi thông tin 2 chiều giữa nhà trường và phụ huynh học sinh: Phối hợp cùng gia đình để hiểu rõ hơn về tâm tư, nguyện vọng của học sinh. Phối hợp cùng gia đình để tìm hiểu về nguyên nhân dẫn đến những cảm xúc tiêu cực, hành vi lệch lạc của học sinh. Trao đổi về những thông tin, giải pháp nhằm giúp các em mạnh dạn, tự tin và tiến bộ hơn. Mục tiêu phấn đấu giúp các em trở thành một công dân hội tụ đủ các yếu tố đức - trí - thể - mỹ, giàu kỹ năng.

Phối hợp cùng Hội phụ huynh học sinh để có sự đồng tình, hỗ trợ kinh phí tạo điều kiện thuận lợi tổ chức các hoạt động Trải nghiệm sáng tạo, tham quan thực tế, về nguồn,... qua đó giúp các em học sinh hòa đồng, cởi mở trong mối quan hệ xã hội, hướng học sinh đến các hoạt động bổ ích tránh xa tệ nạn xã hội.

Hình thức: trao đổi thông tin định kì qua các cuộc phụ huynh học sinh đầu năm, cuối kì I, cuối năm học; trao đổi thông tin thường xuyên qua điện thoại hoặc đối thoại trực tiếp. Trong thời đại 4.0, nhà trường có trang website để cung cấp những thông tin và giáo viên chủ nhiệm có thể tạo các group để thông tin tới phụ huynh nhanh nhất.

7.4 Hội liên hiệp Phụ nữ, trung tâm Văn hóa Thông tin

Liên hệ mật thiết với Hội liên hiệp phụ nữ xã để có những hiểu biết, kiến thức chuyên môn về giới tính; các biện pháp để bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Đề xuất ý kiến cho nhà trường cùng phối hợp tổ chức các buổi nói chuyện đề với sự tham gia của các tuyên truyền viên có năng lực và trình độ chuyên môn cao: mời bác sĩ tuyên truyền cách phòng tránh bệnh học đường; cán bộ phụ nữ tuyên truyền cách phòng chống xâm hại ở trẻ em.

Sáng kiến: “Giáo viên chủ nhiệm với công tác tư vấn học đường tại trường Tiểu học”



(Học sinh tham gia buổi tuyên truyền phòng tránh xâm hại trẻ em)



(Học sinh tham gia buổi tuyên truyền Xây dựng tình bạn đẹp do chị Lê Thị Hằng Nga, chủ tịch HĐĐ xã Minh Tân là báo cáo viên)

Phối hợp cùng trung tâm văn hóa thông tin tuyên truyền học sinh tham gia tập luyện bơi lội, học hỏi những kỹ năng phòng chống đuối nước. Ngoài ra, kịp

thời nắm bắt những thông tin thời sự để tuyên truyền đến học sinh về phòng chống các tệ nạn xã hội.

8. Nhà trường cần xây dựng và phát huy vai trò của Tổ tư vấn học đường cấp trường

Nhà trường cần thành lập một tổ tư vấn học đường cấp trường gồm các giáo viên có năng lực chuyên môn, khéo léo trong giao tiếp, có vốn sống và kinh nghiệm phong phú tham gia tham vấn cho học sinh trong những trường hợp khó khăn mà học sinh mắc phải phức tạp. Tổ tư vấn do ban giám hiệu là tổ trưởng, các thành viên khác gồm: Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, tổ khối trưởng,... Tổ tư vấn hoạt động theo kế hoạch cụ thể, thường xuyên đánh giá rút kinh nghiệm, kịp thời nắm bắt những khó khăn của học sinh để có biện pháp can thiệp kịp thời, ngăn chặn những hành vi tiêu cực.

Thông qua hoạt động của tổ tư vấn giúp giáo viên nâng cao năng lực tư vấn học đường, rút kinh nghiệm - vận dụng linh hoạt, phù hợp tại lớp.

9. Cần thay đổi nội dung, hình thức tiết sinh hoạt chủ nhiệm

Giáo viên chủ nhiệm cần thay đổi về nội dung và hình thức tiết sinh hoạt chủ nhiệm. Không nên đặt nặng vấn đề xử lý các vi phạm về nội dung trường lớp hay học tập gây áp lực cho học sinh. Thời gian này, giáo viên nên tổ chức hoạt động tư vấn nhóm dưới hình thức trò chơi để các em cùng nhau phát hiện những điểm tương đồng hay khó mà học sinh đang mắc phải từ đó tìm kiếm giải pháp tích cực.

Trong một tuần các em phải phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện khó tránh khỏi những căng thẳng, áp lực. Giáo viên chủ nhiệm hãy tạo buổi sinh hoạt là thời gian để các em được giải tỏa những muộn phiền, tạo sự hứng thú và mong muốn được tham gia nhưng vẫn đảm bảo được các nội dung giáo dục.

Cần tạo cho học sinh động lực để phấn đấu thông qua việc đẩy mạnh thực hiện mô hình tích điểm A hiện nay đang được phổ biến ở các trường trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Với hình thức này các em sẽ tham gia rèn luyện tích cực vì vậy giáo viên chủ nhiệm cần quan sát, theo dõi tỉ mỉ để có sự đánh giá xuyên suốt và chính xác, đảm bảo tính công bằng và khách quan.

Sáng kiến: “Giáo viên chủ nhiệm với công tác tư vấn học đường tại trường Tiểu học”

Giáo viên cần chú trọng đến việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong suốt quá trình học tập. Kỹ năng sống giúp học sinh có kỹ năng tự giải quyết vấn đề, nhận diện cảm xúc, ứng phó căng thẳng, quản lý thời gian,...



(Học sinh có năng khiếu cờ vua tập luyện vào giờ ra chơi)

Ngoài ra, giáo viên cần chú ý công tác nhân rộng cá nhân điển hình. Tức là giáo viên cần tổ chức cho học sinh có năng khiếu chia sẻ những kinh nghiệm để học tập tốt hay học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập chia sẻ cùng bạn cách khắc phục khó khăn, sắp xếp việc học và phụ giúp gia đình.



(Tiết sinh hoạt chủ nhiệm: thiết kế thiệp chúc mừng ngày giáo VN 20/11)



(Hình ảnh phối hợp cùng giáo viên thể dục hướng dẫn học sinh kỹ năng sơ cứu khi bị đuối nước)



(Hình ảnh phối hợp cùng nhân viên y tế hướng dẫn học sinh kỹ năng sơ cứu vết thương)

PHẦN IV. HIỆU QUẢ SÁNG KIẾN

1. Năm học 2018 - 2019

Tôi được phân công nhiệm vụ Giáo viên Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh và là một trong những thành viên của Tổ tư vấn học đường. Tôi đã phối hợp cùng các tổ chức trong nhà trường kịp thời giúp đỡ các học sinh gặp khó khăn về tâm lý như sau:

Phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm giúp các em mặc cảm vì hoàn cảnh khó vươn lên trong học tập thông qua việc phát động phong trào giúp nhau trong học tập và rèn luyện dưới hình thức “Đôi bạn cùng tiến” có 70 đôi bạn đăng ký ở 24 lớp. Liên đội vận động các mạnh thường quân trao quà “Thắp sáng ước mơ” với tổng trị giá 23.000.000 đồng. Tổ chức hoạt động “Cây mùa xuân cho em cho bạn nghèo ăn Tết năm 2019” cấp liên đội đã trao 41 phần quà trị giá 7.380.000 đồng cho các em có hoàn cảnh khó khăn vui xuân đón Tết Kỷ Hợi vào ngày 21.01.2019. Thực hiện chương trình “Cây mùa xuân cho em cho thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, thiếu nhi vùng sâu biên giới năm học 2018 - 2019” theo công văn hướng dẫn

số 119 - CV/ĐTN ngày 30/11/2018 của huyện Đoàn Dầu Tiếng phát động với số tiền 500.000 đồng. Qua hoạt động giúp học sinh đoàn kết, biết yêu mến bạn bè.

Tổ chức, định hướng học sinh tham gia các hoạt động bổ ích nhằm giúp các em tránh xa các tệ nạn xã hội, giảm căng thẳng, mệt mỏi sau những giờ học: Phối hợp cùng chi đoàn giáo viên tổ chức ngày hội “Thiếu nhi vui khỏe” vào ngày 25/03/2019 thu hút hơn 462 học sinh khối 3, 4, 5 tham gia. Qua ngày hội tuyên truyền đến các em về những truyền thống vẻ vang của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tạo ra sân chơi lành mạnh cho các em được giao lưu, vui chơi, học hỏi những điều bổ ích.

Phối hợp cùng Hội đồng đội Xã Minh Tân, liên đội THCS Minh Tân tổ chức cho học sinh về nguồn tại Sở chỉ huy tiền phương chiến dịch Hồ Chí Minh với sự tham gia của 30 đội viên tiêu biểu khối 5 vào chiều ngày 10/01/2019. Tổ chức ký kết nghĩa giữa 2 liên đội và thực hiện công trình của TPT giành cho thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn của liên đội bạn. Tổ chức cho học sinh lao động vệ sinh, tham gia các trò chơi tập thể.

Hướng dẫn học sinh tham gia tốt hoạt động “Hành trình tìm về địa chỉ đỏ” tại khu di tích Rừng cao su thời Pháp thuộc do Hội đồng đội cụm phía Bắc tổ chức với các hoạt động như: quay MV hát Quốc Ca, tổ chức hội thi “Nhà sử học nhỏ tuổi”, vẽ tranh “Em yêu Tổ quốc em”, giao lưu văn nghệ, ... vào ngày 15/3/2019

Liên Đội phối hợp cùng Hội đồng đội Xã Minh Tân, Chi Đoàn trường tổ chức cho các em đi thăm hỏi và tặng quà (1 xuất quà trị giá 300.000 đồng) các gia đình Thương binh, gia đình thương binh Phạm Văn Liên sinh năm 1953 trên địa bàn ấp Tân Thanh, xã Minh Tân vào ngày 5/4/2019. Qua đó giáo dục cho học sinh truyền thống uống nước nhớ nguồn.

Liên đội phối hợp cùng Hội đồng đội Xã Minh Tân, Hội đồng đội cụm phía Bắc tổ chức hội thi Vẽ tranh với chủ đề “Em yêu biển đảo quê hương” vào ngày 15/03/2019 nhằm giáo dục cho học sinh về chủ quyền, nhất là chủ quyền biển đảo tổ quốc với sự tham gia của 5 học sinh khối 4. Qua đó tạo cơ hội để các em thể hiện tài năng hội họa, năng khiếu thẩm mỹ, giao lưu học hỏi kinh nghiệm từ bạn bè.

Liên đội phối hợp cùng Hội đồng đội Xã Minh Tân tổ chức buổi sinh hoạt chuyên đề tuyên truyền, giới thiệu các ca khúc dân ca, các loại hình âm nhạc và nhạc cụ dân tộc,... vào ngày 6/5/2019 giành cho học sinh khối 3, 4, 5.

Liên đội đã triển khai sôi nổi các hoạt động nhằm giúp cho học sinh có giờ ra chơi bổ ích, ý nghĩa, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Vào giờ ra chơi thứ 2 và thứ 4 hàng tuần, các em học sinh được học nhảy dân vũ, flashmob sôi động, giúp các em rèn luyện thân thể, tăng cường thể lực, tạo môi trường năng động, đoàn kết trong các em học sinh. Vào thứ 5 hàng tuần, các em được tham gia đọc sách, báo như: Báo Thiếu niên Tiền phong, Nhi đồng, Khăn quàng đỏ ; sách về văn học; sách về lịch sử; sách về khoa học kỹ thuật; sách về văn hóa xã hội; ...

Liên đội phối hợp cùng Hội đồng đội Xã Minh Tân, liên đội THCS Minh Tân tổ chức cho 20 đội viên tiêu biểu khối 4 tham gia chương trình trải nghiệm “Một ngày làm nông dân” vào ngày 12/04/2019. Thông qua hoạt động đã giới thiệu đến các em học sinh mô hình kinh doanh sản xuất mang lại hiệu quả cao tại địa phương “Nuôi chim Yến”. Giáo dục các em biết yêu lao động, quý trọng thành quả lao động của mình và người khác.

Liên đội phối hợp cùng Hội đồng đội Xã Minh Tân tổ chức buổi nói chuyện chuyên đề “Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường” vào ngày 22/4/2019 đã thu hút sự tham gia của 509 học sinh khối 1, 2, 5. Qua hoạt động giúp các em thêm đoàn kết, yêu thương giúp đỡ nhau trong học tập và cuộc sống, trang bị cho học sinh kỹ năng giải quyết vấn đề theo hướng tích cực, không sử dụng bạo lực. Đây là hình thức “Tư vấn nhóm”

Liên đội phối hợp cùng chi đoàn giáo viên tổ chức hội thi “Múa búp sen hồng” và “Thiết kế thiệp chúc mừng” chào mừng kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.

Nhìn chung, các hoạt động do liên đội tổ chức đã thu hút đông đảo sự tham gia của học sinh, giáo viên và phụ huynh học sinh. Thông qua các hoạt động, học sinh được giao lưu, học hỏi những điều hay, bổ ích. Các em tham gia trên tinh thần tự nguyện, hăng hái. Qua các hoạt động giúp các xóa bỏ những rào cản về thành tích dựa trên tinh thần “vui là chính”, “vui mà học”. Học sinh được trang bị

những kĩ năng sống thiết thực như: giải quyết vấn đề, ứng phó với căng thẳng, kiểm soát cảm xúc, ...

Ngoài ra, tôi cùng Tổ tư vấn của nhà trường đã có những cuộc gặp gỡ trên tinh thần trò chuyện, định hướng học sinh cá biệt, học sinh chậm tiến bộ trong học tập có biện pháp khắc phục khó khăn, vươn lên trong học tập. Khuyến khích học sinh tham gia rèn luyện các năng khiếu sở trường như: bóng đá, điền kinh, múa hát, hội họa, ... Trong năm học này, trường có những thành tích nổi bật như: giải ba môn Cờ vua Hội khỏe phù đổng cấp huyện, giải nhì “Rèn chữ - Giữ vở” cấp huyện khối 4, giải nhất trò chơi “Cả nhà đoàn kết” hội thi Trò chơi dân gian cấp huyện, ... Trường được UBND xã Minh Tân công nhận “Trường học an toàn”, trong nhà trường không xảy ra các tệ nạn xã hội, không xảy ra bạo lực học đường. 100% học sinh cuối năm được xếp loại đạo đức từ đạt trở lên. Tỷ lệ học sinh được khen thưởng cao.

2. Năm học 2019 - 2020

Trong năm học này, tôi được phân công chủ nhiệm lớp 5/3 với số học sinh 33/17 nữ. Tôi đã liên hệ giáo viên chủ nhiệm năm lớp 4 để nắm bắt tình hình học tập, hoàn cảnh gia đình, những điểm mạnh - yếu của từng em. Ngoài ra, tôi đã phát phiếu điều tra thông tin để biết được thông tin bố mẹ, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, tình hình kinh tế gia đình, những mong muốn của các em.

Tiếp nhận thông tin ban đầu, tôi đã sàng lọc và chia học sinh thành 5 nhóm (Nhóm 1: học sinh có năng khiếu, nhóm 2: học sinh chậm tiến bộ, nhóm 3: học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nhóm 4: học sinh cá biệt, nhóm 5: học sinh bình thường) để có biện pháp giáo dục phù hợp.

Trong quá trình giảng dạy, tôi đã quan sát để phát hiện những thay đổi trong hành vi, những biểu hiện bất thường dù nhỏ như: đi học trễ; quên mang đồ dùng; vẻ mặt buồn, lo lắng; dễ cáu gắt; nghỉ học không phép, ... Tôi không la mắng, quát nạt, nhỏ nhẹ hỏi lí do, động viên các em cố gắng vượt qua khó khăn. Với những trường hợp đặc biệt, tôi có buổi gặp nói chuyện riêng với học sinh vào giờ ra chơi, hoặc cuối giờ. Xin minh họa những tình huống tôi đã tư vấn học đường tại lớp mình như sau:

Trường hợp 1: Em N.H.K học sinh nam, thuộc nhóm học sinh chậm tiến bộ. Em thường xuyên mang đồ dùng học tập, chưa hoàn thành các nhiệm vụ học tập giáo viên giao, nhút nhát trong giao tiếp. Qua quá trình tìm hiểu, tôi biết được hoàn cảnh gia đình em bố mẹ li hôn khi em 3 tuổi, cả bố và mẹ em đều có gia đình mới, em sống cùng bà nội. Tôi đã gặp riêng em, trao đổi cá nhân biết thêm em ngại giao tiếp vì sợ bạn cười (em bị ngọng), em không hoàn thành nhiệm vụ học tập cô giao vì ở nhà em phải phụ giúp bà làm công việc nhà, em cảm thấy mặc cảm với bạn bè vì gia đình đổ vỡ, em mong muốn được sống cùng bố mẹ,... Vận dụng những kiến thức mình có được, tôi phân tích giúp em hiểu: thứ nhất, bố mẹ li hôn không phải lỗi của em, đây là vấn đề người lớn cần giải quyết và em cần tôn trọng những quyết định ấy; thứ 2, em cần yêu quý bản thân mình, hãy chấp nhận những khiếm khuyết của bản thân, hãy xem đó là một điểm đặc biệt của bản thân; thứ 3, phụ giúp gia đình là điều đáng khen tuy nhiên em cần sắp xếp thời gian học tập và làm việc hợp lí. Trong quá trình học tập ở lớp, với những biểu hiện tích cực của em tôi kịp thời tuyên dương, khích lệ giúp em mạnh dạn phát biểu ý kiến hơn. Tôi đã phân công một học sinh tiếp thu bài tốt giúp đỡ em trong học tập dưới hình thức “Đôi bạn cùng tiến” do liên đội phát động. Khi giao nhiệm vụ cho em, tôi luôn nhắc nhở và có sự hướng dẫn cụ thể để em có thể hoàn thành tốt nhất. Ngoài ra, tôi đã có cuộc nói chuyện riêng với bà nội của em để trao đổi về tình hình học tập, hướng giúp đỡ thiết thực cho K. Hiện tại, em đang có sự tiến bộ rất tốt. Trong trường hợp của em, điều quan trọng đưa tôi đến được sự thành công là sự **kiên nhẫn, lắng nghe, tôn trọng và tin tưởng** vào học sinh.

Trường hợp 2: Em P.N.N.H là học sinh thuộc nhóm có năng khiếu. Em tiếp thu bài rất nhanh tuy nhiên lại hay nói chuyện, làm việc riêng trong giờ học. Tôi đã giúp em nhận ra việc làm của mình gây ảnh hưởng đến các bạn khác dưới hình thức trải nghiệm. Vào giờ ra chơi, tôi yêu cầu em ngồi tại lớp viết một đoạn văn 5 câu nói về người bạn em yêu mến. Sau khi em làm xong, tôi hỏi em về cảm nhận khi mình làm bài tập mà các bạn xung quanh ồn ào. Em rất hồn nhiên đáp: “Em rất bực mình, em không thể tập trung, em chỉ muốn các bạn im lặng,...”. Tôi: “Vậy theo em, các bạn cảm nhận như thế nào khi cô giảng bài mà em nói chuyện nhỉ?”.

Tôi ôn tồn giải thích cho em tự nhìn nhận vấn đề của mình, khích lệ em thay đổi. Mỗi khi em nói chuyện hay làm việc riêng tôi chỉ cần “suyt” là em đã biết cần làm gì (Đây là thỏa thuận của hai cô trò). Hiện tại, em đang có sự tiến bộ hằng ngày. Trong trường hợp của em H, điều quan trọng đưa tôi đến được sự thành công là sự **trải nghiệm, để học sinh tự nhìn nhận và đánh giá hành vi của mình.**

Trường hợp 3: em N.T.T là học sinh thuộc nhóm cá biệt. Em hang hái phát biểu xây dựng bài, hoàn thành nhiệm vụ được giáo viên giao. Tuy nhiên, khi nói chuyện cùng bạn lai thô lỗ, sử dụng bạo lực để giải quyết vấn đề. Có một lần vì bạn K nói mình “chơi ngu” em đã phản ứng bằng cách đánh bạn. Tôi đã gặp hai học sinh để trao đổi. Tôi đề nghị hai em hãy vẽ lại cảm xúc của mình vào một tờ giấy trắng. Em T đã vẽ những nét thẳng gạch chồng chéo lên nhau, em K vẽ một vòng tròn và những dấu chấm. Qua nét vẽ, tôi nhận định được em T rất bực tức, em K cảm thấy buồn tủi. Việc đầu tiên, tôi thừa nhận với cảm nhận của các em. “Bị bạn xúc phạm cô chắc chắn em sẽ rất tức giận”, “bị bạn đánh em sẽ rất ấm ức phải không nào?”, “Vậy các em hãy thử đổi vị trí của mình cho nhau”, “Khi tức giận theo em chúng ta cần làm gì để xoa dịu nó”, “Khi em phạm lỗi em mong muốn bạn đối xử với mình như thế nào?”, “Theo em, cách giải quyết nào sẽ tốt nhất?”, “Chúng ta có thể nói lời xin lỗi hay một cái bắt tay để làm hòa không?”,... Tiếp theo, tôi định hướng cho em T để bớt nóng tính, hạn chế sử dụng bạo lực bằng cách giúp em tự tìm ra điểm mạnh của bản thân mình (Bóng đá). Tôi đã khuyến khích em dành thời gian rảnh rỗi tham gia tập luyện bóng đá để rèn luyện sức khỏe và trong năm học này, em đã được chọn vào đội tuyển bóng đá của trường tham gia Hội khỏe phù đồng cấp huyện đạt giải ba. Ngoài ra, tôi đề xuất chung cho học sinh lớp mình, khi tức giận các em hãy: uống một cốc nước mát để hạ nhiệt; rửa mặt cho tỉnh táo; vẽ cảm xúc của mình ra giấy rồi ném tờ giấy ấy vào sọt rác; hát thật lớn hoặc đọc quyển truyện mình yêu thích nhất;... để kiềm chế bản thân, tránh giải quyết vấn đề theo hướng tiêu cực. Với cách làm này, tôi đã nhận được nhiều phản ánh tích cực từ học sinh. Hiện tại, em T đã hòa đồng hơn cùng các bạn. Ở lớp tôi đã không còn tình trạng học sinh nói tục hay bạo lực học đường. Điều quan trọng dẫn đến sự thành công này là **thu hút học sinh vào các hoạt**

Sáng kiến: “Giáo viên chủ nhiệm với công tác tư vấn học đường tại trường Tiểu học”

động bổ ích, phát triển thể mạnh của bản thân, giúp học sinh có kỹ năng ứng phó căng thẳng và nhận diện cảm xúc.

Kết quả hoạt động giáo dục lớp 5/3 năm học 2019 - 2020 với 33/17 nữ từ giữa HKI đến cuối HKI đã có sự tiến bộ. Cụ thể:

Học kì I:

Môn học và hoạt động giáo dục											Năng lực			Phẩm chất			
Tiếng Việt	Toán	Khoa học	Lịch sử & Địa lý	Ngoại ngữ	Tin học	Đạo đức	Âm nhạc	Mỹ thuật	Thủ công	Thể dục	Tự phục vụ, tự quản	Hợp tác	Tự học, GQVĐ	Chăm học, chăm làm	Tự tin, trách nhiệm	Trung thực, kỉ luật	
Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Tự phục vụ, tự quản	Hợp tác	Tự học, GQVĐ	Chăm học, chăm làm	Tự tin, trách nhiệm	Trung thực, kỉ luật	
11	12	18	15	12	7	24	12	11	18	17	15	25	14	15	20	21	26

Học kì II:

Môn học và hoạt động giáo dục											Năng lực			Phẩm chất			
Tiếng Việt	Toán	Khoa học	Lịch sử & Địa lý	Ngoại ngữ	Tin học	Đạo đức	Âm nhạc	Mỹ thuật	Thủ công	Thể dục	Tự phục vụ, tự quản	Hợp tác	Tự học, GQVĐ	Chăm học, chăm làm	Tự tin, trách nhiệm	Trung thực, kỉ luật	
Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Mức đạt được	Tự phục vụ, tự quản	Hợp tác	Tự học, GQVĐ	Chăm học, chăm làm	Tự tin, trách nhiệm	Trung thực, kỉ luật	
15	12	23	19	12	9	24	16	11	19	23	19	25	19	19	22	24	27

PHẦN V. KẾT LUẬN

Tư vấn học đường là công việc rất quan trọng và cần thiết. Thông qua hoạt động này trợ giúp học sinh, cha mẹ học sinh và nhà trường để giải quyết những khó khăn của học sinh liên quan đến học đường như: Về tâm - sinh lí, định hướng nghề nghiệp, về học tập, về định hướng giá trị sống và kĩ năng sống, về pháp luật,... từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Công tác tư vấn học đường đòi hỏi giáo viên cần kịp thời phát hiện những khó khăn của học sinh và có biện pháp giải quyết hợp lý. Để mang lại hiệu quả cao, cần có sự phối kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Cần đảm bảo thực hiện đúng các nguyên tắc và quy trình tư vấn học đường. Người giáo dục cần yêu trẻ, đặt mình vào vị trí của trẻ để nắm bắt được những tâm tư, suy nghĩ, tình cảm của trẻ; bên cạnh đó cần bồi dưỡng, rèn luyện cho bản thân một số kỹ năng như kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng lắng nghe tích cực, kỹ năng thấu cảm,...

Thời gian công tác tại đơn vị, với vốn kinh nghiệm thông qua công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh và qua sự góp ý chân thành của bạn bè, đồng nghiệp tôi đã mạnh dạn tìm tòi và nghiên cứu **“Giáo viên chủ nhiệm với công tác tư vấn học đường tại trường Tiểu học”** nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị. Vì số năm công tác ít, kinh nghiệm hạn chế nên không tránh khỏi những sai sót. Rất mong nhận được sự góp ý chân tình của các bạn đồng nghiệp, hội đồng khoa học để đề tài được hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Minh Tân, ngày 20 tháng 3 năm 2020

Người viết

Phạm Thị Cẩm Tú

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
Phần I. Đặt vấn đề	1
Phần II. Cơ sở lý luận, thực tiễn	
1. Cơ sở lý luận	2
1.1 Khái niệm tư vấn học đường	
1.2 Vai trò tư vấn học đường	
1.3 Nội dung tư vấn học đường	
2. Cơ sở thực tiễn	3
2.1 Đối tượng, phạm vi nghiên cứu	
2.2 Mục tiêu nghiên cứu	
2.3 Phương pháp nghiên cứu	
2.4 Thuận lợi, khó khăn khi nghiên cứu đề tài	
Phần III. Các biện pháp giải quyết	
1. Cần nắm rõ đặc điểm tâm lí của học sinh tiểu học	5
2. Cần nắm rõ đặc điểm sự phát triển trí tuệ của học sinh tiểu học	6
3. Cần nắm rõ các bước và nguyên tắc trong tư vấn học đường	7
4. Giáo viên cần bồi dưỡng các kỹ năng tư vấn học đường cơ bản	8
5. Cần nhắc lựa chọn hình thức tư vấn phù hợp	10
6. Cần xây dựng được môi trường học tập, rèn luyện xanh - sạch - đẹp và an toàn	11
7. Cần phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong và ngoài nhà trường	12
8. Nhà trường cần xây dựng và phát huy vai trò của Tổ tư vấn học đường cấp trường	16
9. Cần thay đổi nội dung, hình thức tiết sinh hoạt chủ nhiệm	16
Phần IV. Hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm	19
Phần V. Kết luận, kiến nghị	26
Phần VI. Mục lục	27

Tài liệu tham khảo

Tài liệu Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam năm 2018.

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC TRƯỜNG

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC CẤP HUYỆN